

Số: 56/2018/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 07 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số 30/2018/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018 giữa:

Ông Đỗ Mạnh T, sinh năm 197X; nơi cư trú: Số 10B/30 D.H, phường D.H, Quận L.C, thành phố H.P.

Bà Nguyễn Thị Lưu S, sinh năm 197Y; nơi cư trú: Số 10B/30 D.H, phường D.H, Quận L.C, thành phố H.P.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 30 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đỗ Mạnh T và bà Nguyễn Thị Lưu S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Mạnh T và bà Nguyễn Thị Lưu S cùng thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao hai con chung là Đỗ Hà A sinh ngày 13/7/200A và Đỗ Thùy D sinh ngày 27/10/200B cho bà Lưu S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

2.3. Việc cấp dưỡng nuôi con: Hàng tháng, kể từ tháng 02 năm 2018, ông Thắng có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với số tiền chia thành 2 khoản:

- Khoản 1: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) trong thẻ lương của ông Thắng sẽ dành gửi tiết kiệm cho hai con chung ăn học đến khi hai con 25 tuổi.

- Khoản 2: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) để nuôi con hàng tháng; trường hợp bà Lưu S chung sống như vợ chồng với người đàn ông khác thì ông T sẽ chuyển thêm 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) vào tài khoản tiết kiệm cho hai con chung và tiền nuôi con còn lại là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.4. Về tài sản chung: Hai bên đã tự thỏa thuận với nhau bằng văn bản riêng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về lệ phí: Ông T và bà Lưu S mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này ông T và bà Lưu S đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0004958 ngày 17 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- UBND phường D.H,
L.C, Hải Phòng;
(GCNKH năm 2001);
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Hạnh